

Số: /BC-TTBVTV

Đắk Lắk, ngày tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO TUẦN SỐ 24
(Từ ngày 09 đến ngày 15 tháng 6 năm 2022)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật báo cáo kết quả thực hiện công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật từ ngày 09/6/2022 đến ngày 15/6/2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thời tiết trong tỉnh:

- Nhiệt độ: Trung bình: 24-26⁰C; Thấp nhất: 20 - 23⁰C; Cao nhất: 29-32⁰C. có nơi trên 32⁰C.

- Nhận xét khác: Có mây, ngày nắng, chiều tối và tối có mưa rào rải rác và có nơi có dông, đêm có mưa rào và dông vài nơi. Gió tây nam cấp 2-3. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

2. Tình hình hoạt động chung về công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

2.1. Công tác trồng trọt

- Theo dõi tiến độ sản xuất vụ Hè thu năm 2022.

- Hướng dẫn cơ cấu giống cây trồng nông nghiệp thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn.

- Theo dõi kế hoạch tái canh cà phê giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phát triển cà phê bền vững, tái canh cây cà phê.

2.2. Công tác Bảo vệ thực vật

- Theo dõi tình hình sâu, bệnh gây hại trên các loại cây trồng để có giải pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Hướng dẫn, chỉ đạo các trạm Trồng trọt và BVTV các huyện, Tx, Tp triển khai công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng.

- Chỉ đạo các trạm Trồng trọt và BVTV các huyện, Tx, Tp tăng cường công tác điều tra diễn biến sâu, bệnh hại trên cây trồng, phối hợp với các đơn vị chuyên môn các huyện, thị xã, TP và UBND cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn hiệu quả.

- Theo dõi, giám sát việc khảo nghiệm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

2.3. Công tác Hành chính tổng hợp

- Tham mưu sắp xếp tổ chức theo Quyết định số 292/QĐ-SNN ngày 02/02/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Triển khai thực hiện công tác hành chính và xây dựng cơ bản.
- Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, CC, VC.

2.4. Công tác Kiểm dịch thực vật

- Điều tra sinh vật gây hại trên cây trồng gieo trồng ngoài đồng ruộng; Điều tra, giám sát sinh vật gây hại trên vật thể thuộc diện KDTV bảo quản trong kho; Thẩm định hồ sơ công bố hợp quy đối với giống cây trồng; Thẩm định hồ sơ quảng cáo, hội thảo giống cây trồng; Thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm; Phối hợp với Cục BVTV tiếp nhận, xử lý các nội dung liên quan đến cấp mã vùng trồng, cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu.

2.5. Công tác Thanh tra, pháp chế

- Phối hợp trạm BVTV huyện, thị xã, thành phố thành lập đoàn thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 về quản lý phân bón.

- Tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG TUẦN

1. Công tác Trồng trọt

1.1. Tiến độ gieo trồng vụ Hè thu 2022

Theo báo cáo của Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thị xã, thành phố đến nay vụ Hè thu năm 2022 gieo trồng với tổng diện tích 133.638 ha/203.900 ha, đạt 65,54% kế hoạch. Trong đó, lúa 39.307 ha/60.000 ha, đạt 65,51% kế hoạch (lúa nước 39.057 ha, lúa cạn 250 ha); ngô 37.244 ha/52.370 ha, đạt 71,12% kế hoạch; khoai lang 1.207 ha/2.310 ha, đạt 52,25 % kế hoạch; sắn 31.225 ha/40.500 ha, đạt 77,10% kế hoạch; đậu xanh 3.774 ha/5.900 ha, đạt 63,97% kế hoạch; đậu nành 658 ha/1.500 ha, đạt 43,87% kế hoạch; đậu lạc 1.912 ha/2.500 ha, đạt 76,48 % kế hoạch; đậu các loại 5.477 ha/ 11.000 ha, đạt 49,79 % kế hoạch; rau xanh 3.564 ha/ 4.820 ha, đạt 73,94 % kế hoạch; mía 4.540 ha/ 14.000 ha, đạt 32,43 % kế hoạch; cây hàng năm khác 4.730 ha/9.000 ha, đạt 52,56% kế hoạch (mè 205 ha, cỏ 2.028 ha, gừng, nghệ 1.615 ha, cây khác 882 ha).

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không.

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 477/TTBVTV-TrTr ngày 09/06/2022 về việc xác định thị trường tiêu thụ sản phẩm vùng nguyên liệu làm cơ sở xây dựng mã số vùng trồng.

- Báo cáo số 469/BC-TTBVTV ngày 07/06/2022 về việc Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển Kinh tế xã hội, đảm bảo Quốc phòng an ninh vùng Tây Nguyên giai đoạn 2001-2022.

- Giấy mời số 494/GM-TTBVTV ngày 13/06/2022 về việc triển khai dự án V-SCOP.

- Công văn số 493/TTBVTV-TrTr ngày 13/06/2022 về việc Ý kiến đối với nội dung hướng dẫn và xác nhận máy móc thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp.

2. Công tác Bảo vệ thực vật

2.1. Công tác chuyên môn kỹ thuật, dự tính, dự báo, chỉ đạo sản xuất

- Triển khai công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân thâm canh chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại và sử dụng thuốc BVTV an toàn hiệu quả trên các loại cây trồng.

- Báo cáo tuần và thông báo sâu bệnh hại tuần theo quy định.

- Kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên sắn, cây sắn riêng, cây điều, cây tiêu, cây cà phê, cây ngô và các cây trồng khác trên địa bàn của tỉnh.

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành:

- Báo cáo số 153/BC-SNN ngày 09/6/2022 về việc tham mưu báo cáo Kết quả làm việc với Công ty TNHH Puratos Grand – Place Việt Nam tại tỉnh Đắk Lắk.

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 478/TTBVTV-BVTV ngày 09/6/2022 Về việc góp ý Báo cáo thuyết minh xây dựng Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030.

- Công văn số 497/TTBVTV-BVTV ngày 14/6/2022 về việc góp ý các văn bản dự thảo của UBND tỉnh về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021-2025.

- Giấy mời số 500/GM-TTBVTV ngày 15/6/2022 Về việc kiểm tra, thu mẫu cây keo, tại vườn keo của bà Trịnh Thị Xê.

2.2. Tình hình sâu bệnh hại

*** Nhóm cây công nghiệp lâu năm**

Cây cà phê: Rệp sáp TLH 4-20%, DTN 35ha (Krông Búk, EaKar, Krông Năng, TX Buôn hồ) giảm 06ha so với kỳ trước; Rệp vảy nâu, xanh TLH 4-20% DTN 19ha (TX Buôn Hồ, Krông Năng, Krông Pắc) giảm 02ha so với kỳ trước. Bọ cánh cứng ăn lá cà phê TLH 5-16% DTN 07ha (Krông Năng). Mọt đục cành TLH 3-5% DTN 06 ha (Tx. Buôn Hồ). Bệnh gỉ sắt TLH 3-20%, DTN 28 ha (Krông Búk, EaKar, Krông Pắc, Tx. Buôn Hồ) tăng 01 ha so với kỳ trước; Bệnh khô cành TLH 1-25%, DTN 25 ha (Krông Búk, Tx. Buôn Hồ, EaKar, Krông Pắc, CưKuin) tăng 06ha so với kỳ trước. Bệnh nấm hồng TLH 4-6% DTN 05ha (Tx. Buôn Hồ). Bệnh đốm mắt cua TLH 14-24% DTN 06ha (Krông Pắc), Rụng quả cà phê TLH 7-10% DTN 02ha (CưKuin). Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

Cây hồ tiêu: Bệnh chết chậm TLH 2-25%, DTN 117,3 ha (Buôn Đôn, Cư M'gar, TX Buôn Hồ, Ea Kar, Krông Pắc, CưKuin, Krông Búk, Krông Năng) tăng 3ha so với kỳ trước; Bệnh chết nhanh TLH 1-12% DTN 53,5ha (Buôn Đôn, TX Buôn Hồ, Ea Kar) tăng 0.1 ha so với kỳ trước; Bệnh đốm tảo TLH 5-10%, DTN 12 ha (Krông Buk, TX Buôn Hồ) tăng 07ha so với kỳ trước; Tuyến trùng TLH 6-15% DTN 11ha (TX Buôn Hồ, CưKuin). Nấm hồng TLH 10-25% DTN 13ha (EaKar); Bệnh thán thư TLH: 4-8% DTN 07ha (Krông Pắc, CưKuin). Các loại sâu, bệnh khác gây hại rải rác.

Cây Điều: Bọ xít muỗi TLH 4-25%, DTN 25ha (Kr.Buk, EaKar, Krông Pắc) giảm 03ha so với kỳ trước; Sâu đục thân TLH 3-7% DTN 02ha (Krông Pắc); Bệnh thán thư TLH 5-35%, DTN 24ha (Kr.Buk, Ea Kar) giảm 07ha so với kỳ trước. Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây ca cao: Bọ xít muỗi TLH 8-25% DTN 9ha (EaKar) tăng 01 ha so với kỳ trước; Bệnh muội đen TLH 8-20% DTN 07ha (EaKar) giảm 01 ha so với kỳ trước và các loại sâu, bệnh khác gây hại rải rác.

*** Nhóm cây ăn quả**

Cây có múi (cam, quýt): Sâu vẽ bùa TLH 5-25% DTN 10ha (EaKar); Sâu cuốn lá TLH 8-25% DTN 04ha (EaKar). Bệnh Greening TLH 10-35% DTN 3,5ha (EaKar) và các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Chanh dây: Bệnh đốm nâu TLH 10-22% DTN 3.2ha (EaKar). Ruồi đục quả TLH 8-15% DTN 04ha (EaKar).

Cây sầu riêng: Rầy bông (rầy phần, tua trắng) TLH 3-20% DTN 34 ha (Krông Búk, EaKar, Krông Năng) tăng 09ha so với kỳ trước. Rầy nhậy TLH 5-17% DTN 05ha (Krông Năng); Sâu đục quả TLH 7-20% DTN 05ha (EaKar); Bệnh đốm rong TLH 3-24% DTN 10ha (Tx. Buôn Hồ, Krông Pắc). Bệnh thán thư TLH 5-9% DTN 09ha (Tx. Buôn Hồ, Krông Pắc). Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

*** Nhóm cây lương thực**

Cây lúa: Ốc bươu vàng TLH 1-12% DTN 16ha (Krông Pắc, EaKar) và Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây ngô: Sâu keo mùa thu TLH 2-25% DTN 09ha (EaKar, Krông Búk); Sâu cắn lá TLH 2-3% DTN 5 ha (Tx. Buôn Hồ) và Các loại sâu, bệnh khác gây hại rải rác.

*** Cây công nghiệp ngắn ngày**

Cây sắn: Khảm lá virus TLH 1-2% DTN 53 ha (Ea Súp) tương đương so với kỳ trước và Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

*** Nhóm cây rau màu:**

Cây rau cải ăn lá: Sâu xanh bướm trắng TLH 1-3%, DTN 1,3ha (TX Buôn Hồ). Sâu nhậy TLH 2-6% DTN 0.5ha (Tx. Buôn Hồ). Sâu tơ TLH 12-25% DTN 05ha (EaKar). Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

Cây ớt: Ruồi đục trái TLH 8-20% DTN 2,4 ha (EaKar). Bệnh thán thư TLH 10-25% DTN 1,8ha (EaKar).

Bầu bí: Bọ trĩ TLH 12-22% DTN 3 ha (Krông Pắc; Bệnh giả sương mai TLH 5-14% DTN 05ha (Krông Pắc)

Hành tỏi: Dòi đục lá TLH 8-25% DTN 01 ha (Ea Kar). Bệnh thối nhũn TLH 8-18% DTN 1,5ha (EaKar).

Rau thập tự: Sâu tơ TLH 7-15% DTN 01 ha (Krông Pắc); Rệp muội TLH 10-19% DTN 03ha (Krông Pắc).

3. Công tác Hành chính tổng hợp

*** Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:**

- Báo cáo số 473/BC-TTBVTW ngày 09/6/2022 Về việc báo cáo danh sách có kết luận tiêu chuẩn chính trị bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026.

- Công văn số 478/TTBVTW-HCTH ngày 09/6/2022 Về việc tham gia góp ý và đề xuất nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI 2022.

- Báo cáo số 480/BC-TTBVTW ngày 10/6/2022 Báo cáo Kết quả công tác tháng 5, kế hoạch công tác tháng 06/2022 của Chi cục.

- Báo cáo số 482/BC-TTBVTW ngày 10/6/2022 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kết nghĩa với buôn đồng bào dân tộc thiểu số 06 tháng đầu năm 2022.

- Báo cáo số 485/BC-TTBVTV ngày 10/6/2022 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng năm 2022.

- Báo cáo số 496/BC-TTBVTV ngày 13/6/2022 Báo cáo Kết quả kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2022.

- Báo cáo số 499/BC-TTBVTV ngày 14/6/2022 Báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 của Cụm thi đua số 2.

4. Công tác Thanh tra, kiểm tra

4.1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV

- Tổng số cơ sở buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh đã cấp giấy đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV tính đến ngày 15/6/2022: 1318 cơ sở;

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV được cấp trong tuần: 10 giấy;

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV được cấp lại trong tuần: 0 giấy;

- Số Giấy phép vận chuyển thuốc BVTV được cấp trong tuần: 0 giấy;

4.2. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón:

- Tổng số cơ sở buôn bán phân bón trên địa bàn tỉnh đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón tính đến ngày 15/6/2022: 1489 cơ sở

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được cấp trong tuần: 05 giấy;

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được cấp lại trong tuần: 0 giấy;

4.3. Kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

Thanh tra theo Quyết định số 33/QĐ-TTBVTV ngày 29/4/2022 của Chi cục trưởng về việc thanh tra chấp hành pháp luật về buôn bán thuốc BVTV, phân bón và hạt giống.

Số cơ sở được thanh tra: 100 cơ sở

- Lấy mẫu thuốc BVTV: 32 mẫu

- Lấy mẫu phân bón: 30 mẫu

- Lấy mẫu hạt giống: 15 mẫu

4.4. Công tác tuyên truyền, tập huấn: không

Ban hành văn bản

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không.

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 476/TTBVTV-TTPC ngày 09/6/2022 về việc thử nghiệm chất lượng hạt giống cây trồng nông nghiệp

- Công văn số 479/TTBVTV-TTPC ngày 10/6/2022 v/v rà soát, đề xuất danh mục TTHC tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích

- Thông báo số 483/TTBVTV-TTPC ngày 10/6/2022 v/v xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV Công ty TNHH Syngenta Việt Nam

- Thông báo số 484/TTBVTV-TTPC ngày 10/6/2022 v/v xác nhận nội dung quảng cáo phân bón Công ty TNHH công nghệ sinh học Việt Nam

- Báo cáo số 486/BC-TTBVTV ngày 13/6/2022 Báo cáo kết quả phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2022

- Thông báo số 488/TB-TTBVTV ngày 13/6/2022 Thông báo kế hoạch tổ chức hội thảo phân bón
- Thông báo số 489/TTBVTV-TTPC ngày 13/6/2022 v/v xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV Công ty VFC
- Công văn số 495/TTBVTV-TTPC ngày 13/6/2022 v/v thống kê việc xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực trồng trọt và BVTV
- Quản lý và giảng dạy lớp tập huấn Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật khóa I năm 2022.
- Khai giảng lớp tập huấn Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật khóa II năm 2022.

5. Công tác Kiểm dịch thực vật

- * Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không.
- * Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:
- Báo cáo số 474/BC-TTBVTV ngày 09/6/2022 về việc báo cáo kết quả kiểm tra vùng trồng đề nghị cấp mã số.
- Công văn số 487/TTBVTV-KDTVND ngày 13/6/2022 về việc rà soát vùng trồng, cơ sở đóng gói chuỗi theo quy định tại dự thảo Nghị định thư chuỗi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.
- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ thiết lập vùng trồng và cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHÍNH CỦA TUẦN TỚI

1. Công tác Trồng trọt

- Theo dõi tiến độ gieo trồng vụ Hè thu năm 2022
- Triển khai nhiệm vụ rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh về việc Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Triển khai nhiệm vụ xây dựng tiêu chí vùng sản xuất chuyên canh một số loại cây trồng chủ lực của tỉnh.
- Theo dõi kế hoạch tái canh cà phê giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác theo sự chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lãnh đạo Chi cục giao.

2. Công tác Bảo vệ thực vật

Theo dõi tình hình phát sinh sâu, bệnh gây hại trên các loại cây trồng chính để có giải pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời, cụ thể:

Trên cây lúa:

* **Vụ Hè Thu 2022:** Cần chú ý, cảnh báo: Rầy nâu, rầy lưng trắng, bọ trĩ, bệnh đạo ôn lá... tiếp tục gây hại lúa sớm giai đoạn mạ - đẻ nhánh, mức độ hại phổ biến từ nhẹ - trung bình. Chuột tiếp tục gây hại rải rác lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh.; Ốc bươu vàng lây lan theo nguồn nước và gây hại lúa sớm giai đoạn xuống mạ, mức độ hại phổ biến từ nhẹ - trung bình, cục bộ hại nặng.

Trên rau các loại: Bọ nhảy, sâu tơ, sâu xanh, sâu khoang, rệp muội...gây hại chủ yếu trên các loại rau ăn lá ở nhiều giai đoạn.

Trên ngô, đậu: Sâu keo mùa thu... tiếp tục phát sinh, phát triển và gây hại trên ngô, mức độ hại phổ biến từ nhẹ - trung bình.

Trên cây cà phê: Rệp sáp, rệp vảy nâu, rệp vảy xanh, mọt đục cành, bệnh rỉ sắt gây hại rải rác trên cây cà phê giai đoạn quả non.

Trên cây tiêu: Bệnh chết nhanh, bệnh chết chậm, tuyến trùng hại rễ... có khả năng phát sinh và gây hại tăng, chủ yếu trên các vườn tiêu giai đoạn chắc quả, chín, hại nặng cục bộ trên những vườn cây lâu năm chăm sóc kém.

Trên cây sắn: Bệnh khảm lá virus tiếp tục gây hại, bọ phấn, rệp sáp bột hồng gây hại cục bộ, bệnh chổi rồng, bệnh đốm lá,...gây hại rải rác trên cây sắn giai đoạn phát triển thân lá.

Trên cây điều: Bọ xít muỗi, bệnh thán thư, sâu đục thân cành... tiếp tục phát sinh gây hại. Thời gian tới cần đặc biệt chú ý và quản lý tốt bệnh thán thư trên những diện tích Điều giai đoạn quả non.

Trên ca cao: Bọ xít muỗi, rệp sáp, sâu đục thân, bệnh thối quả, khô ngược cành gây hại rải rác.

Trên cây mía: Sâu đục thân, rệp bông xơ trắng, bệnh đốm lá, bệnh bạc trắng lá phát sinh gây hại rải rác.

Trên cây cao su: Bệnh xì mủ thân cành, bệnh loét sọc miệng cạo, bệnh nấm hồng phát sinh gây hại rải rác.

Trên cây rừng trồng: Bệnh chết héo, sâu đục thân, mối, bệnh đốm lá, thán thư và các đối tượng sâu, bệnh hại khác gây hại rải rác.

Trên cây sầu riêng, cam quýt, bơ, vải: Bệnh nứt thân xì mủ, bệnh héo chết nhanh do *Phytophthora* trên cây sầu riêng có khả năng tiếp tục gia tăng diện tích nhiễm, nhất là trên những vườn chăm sóc kém, không thoát nước tốt, bệnh đốm nâu thanh long, sâu tiện vỏ, nhện đỏ, bệnh sẹo, thán thư, bệnh vàng lá gân xanh gây hại rải rác.

*** Một số công việc cần triển khai thực hiện**

- Công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân thâm canh, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại và sử dụng thuốc BVTV an toàn hiệu quả trên các loại cây trồng.

- Ra TBSB 7 ngày và báo cáo kết quả hoạt động tuần của Chi cục gửi Sở Nông nghiệp và PTNT biết, theo dõi và chỉ đạo.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên cây lúa, cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả, điều, sắn và các cây trồng khác trên địa bàn của tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi bẫy đèn phục vụ công tác DTDB sâu bệnh hại cây trồng.

- Theo dõi, giám sát việc khảo nghiệm phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của cấp trên.

3. Công tác Hành chính tổng hợp

- Tiếp tục Tham mưu sắp xếp tổ chức theo Quyết định số 292/QĐ-SNN ngày 02/02/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện công tác hành chính và xây dựng cơ bản năm 2022.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, CC, VC.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

4. Công tác Thanh tra, kiểm tra

- Tiếp tục phối hợp trạm BVTV huyện, thị xã, thành phố thành lập đoàn thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 về quản lý phân bón.

- Quản lý và giảng dạy lớp tập huấn Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật khóa I, II năm 2022.

- Thực hiện kế hoạch thanh tra theo Quyết định số 33/QĐ-TTBVTV ngày 29/4/2022 của Chi cục trưởng về việc thanh tra chấp hành pháp luật về buôn bán thuốc BVTV, phân bón và hạt giống.

- Tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của cấp trên.

5. Công tác Kiểm dịch thực vật

- Điều tra sinh vật gây hại trên cây trồng gieo trồng ngoài đồng ruộng.

- Thẩm định hồ sơ công bố hợp quy đối với giống cây trồng.

- Thẩm định hồ sơ quảng cáo, hội thảo giống cây trồng.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

- Triển khai tập huấn cấp mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói.

- Phối hợp với Cục BVTV tiếp nhận, xử lý các nội dung liên quan đến cấp mã vùng trồng, cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của cấp trên.

6. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Triển khai và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng và các văn bản hiện hành của Nhà nước, của các cấp về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quán triệt và triển khai các văn bản mới của Trung ương, tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật từ ngày 09/6/2022 đến ngày 15/06/2022 của Chi cục Trồng trọt và BVTV báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để biết, theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trang Webside Chi cục;
- Lưu VT-BVTV(G-7b).

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Vũ Thị Thanh Bình

